

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

Nam Đông, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Thôn A, xã HL, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn Tr (Tên gọi khác: Đ), sinh năm: 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, thị trấn PD, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã HX, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Hồ Thị Khánh Tr1 theo đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của chị Lương Thị T là bà Trương Thị Hồng Nhạn - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị T, sinh năm: 1984 và anh Hồ Văn Tr (Tên gọi khác: Đ), sinh năm: 1983.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lương Thị T và anh Hồ Văn Tr đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là giao cháu Hồ Thị Khánh Tr1, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2013 cho chị Lương Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị T và anh Hồ Văn Tr đã thỏa thuận: Anh Hồ Văn Tr phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Tr1 đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, anh Hồ Văn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ chung: Chị Lương Thị T và anh Hồ Văn Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lương Thị T và anh Hồ Văn Tr đã thỏa thuận: Chị Lương Thị T phải chịu nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng số tiền án phí mà chị T phải chịu là 300.000 đồng được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 008294 ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Lương Thị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hồ Văn Tr chậm thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng anh Tranh còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND thị trấn Phú Đa, Phú Vang, TT Huế (Đăng ký kết hôn ngày 31/12/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thục